TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 11 /2021/HNGĐ-ST Ngày: 29-06-2021 V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa bà Châu Thị Mỹ H với ông Phan Quang L".	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Toàn.
2. Lê Thị Thúy Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 34/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST - HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Châu Thị Mỹ H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn An Điềm 2, xã Bình Chương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi - Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Phan Quang L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Long Quang, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/03/2021, nguyên đơn bà Châu Thị Mỹ Hương trình bày:

Bà Châu Thị Mỹ H và ông Phan Quang L yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào ngày 27/6/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống là làm việc tại Đà Nẵng, trong quá trình chung sống hai vợ chồng sống hạnh phúc như bao cặp vợ chồng khác cho đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông L tính tình cộc cằn, thường xuyên đánh đập bà H vô cớ, tuy nhiên vì con cái nên bà H đã bỏ qua cho ông L nhiều lần và ông Lân đã hứa sẽ thay đổi bản thân, thương yêu vợ con nhưng ông L không thực hiện lời hứa mà ngày càng đánh đập bà Hương nhiều hơn nên ngày 16/11/2020, bà Hương đưa con về sinh sống với mẹ đẻ bà Hương tại xã Bình Chương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Sau đó ông L vào Quảng Ngãi đưa con về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ của ông L tại thôn Long Quang, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Bà H cho rằng mâu thuẫn vợ

chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và không ai quan tâm đến ai nữa nên bà H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Hương được ly hôn với ông L càng sớm càng tốt.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Phan Đình P, sinh ngày 24/6/2017. Nếu ly hôn, bà H đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phong và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Phan Quang L: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa cho ông Phan Quang L nhưng ông Lân vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị: Xử cho bà Châu Thị Mỹ H được ly hôn với ông Phan Quang L. Về con chung: Giao cháu Phan Đình P, sinh ngày 24/6/2017 cho bà Châu Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; bà Châu Thị Mỹ H không yêu cầu ông Phan Quang L cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bà Châu Thị Mỹ H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 15/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong thụ lý vụ án và đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho ông Phan Quang L nhưng ông L thường xuyên đi làm ăn nên không tống đạt trực tiếp được, qua xác minh tại Công an xã Triệu Trạch thì ông L hiện đang sinh sống tại địa phương nhưng thường xuyên đi làm ăn không rõ thời điểm trở về nhà lúc nào trong ngày nên Tòa án tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án tại UBND xã Triệu Trạch và tại thôn Long Quang, xã Triệu Trạch nơi ông L sinh sống. Hết thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông L không có bản trình bày ý kiến nên Tòa án thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 19 tháng 4 năm 2021 và ngày 07 tháng 5 năm 2021 nhưng ông L vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã lập biên bản không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được với sự chứng kiến của bà H. Ngày 26/5/2021, Tòa án ra quyết định đưa vụ án

ra xét xử và ấn định thời gian mở phiên tòa vào ngày 11/6/2021 nhưng tại phiên tòa ông L vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định xét xử lại vào ngày 29/6/2021. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Châu Thị Mỹ H có đơn xin xử vắng mặt vì tình hình dịch Covit-19, bị đơn ông Phan Quang L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ Hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Châu Thị Mỹ Hg với ông Phan Quang L là hôn nhân hợp pháp, yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vào ngày 27/6/2016. Theo bà H trình bày, sau khi kết hôn hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn đến đầu năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn; nguyên nhân ông L tính tình nóng nãy, cộc cằn, thường xuyên đánh đập bà Hương nên hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, bà H cung cấp cho Tòa án, xác nhận của Tổ dân phố 74, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nơi bà H và ông L trước đây đã sinh sống thì hai vợ chồng sau khi cưới đã đến tạm trú tại Tổ dân phố 74, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và hai vợ thường xuyên cải vã, to tiếng, ông L ghen tuông vô cớ, người dân xung quanh nghe thấy nhưng không can thiệp, sau đó ông Phan Quang L về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ tại thôn Long Quang, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Còn chính quyền địa phương nơi ông Lân hiện đang sinh sống cung cấp thì vợ chồng bà H và ông L trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn nên bà H viết đơn ly hôn và ông L về sống tại nhà bố mẹ đẻ của ông L tại thôn Long Quang, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, hai vợ chồng hiện sống ly thân. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung của hai vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, hai vợ chồng sống ly thân đã lâu nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của bà H, xử cho bà H được ly hôn với ông Lân là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng bà Châu Thị Mỹ H và ông Phan Quang L có 01 con chung là cháu Phan Đình P, sinh ngày 24/6/2017. Nếu ly hôn, bà H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao cháu P cho ai nuôi dưỡng là xem xét đến điều kiện của bố, mẹ và khả năng phát triển cũng như quyền lợi về mọi mặt của con chung; thấy rằng hiện tại bà H có công việc ổn định, có thu thập, theo xác nhận của công ty nơi bà H công tác thì thu nhập của bà H mỗi tháng là 15.000.000 đồng do đó bà H yêu cầu được nuôi cháu P là hợp lý nên cần giao cháu Phan Đình P cho bà Châu Thị Mỹ H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên không buộc ông L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Châu Thị Mỹ H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về mặt tình cảm: Xử cho bà Châu Thị Mỹ H được ly hôn với ông Phan Quang L.

2. Về con chung: Xử giao cháu Phan Đình Phong, sinh ngày 24/6/2017 cho bà Châu Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Châu Thị Mỹ H không yêu cầu ông Phan Quang L cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở trong việc thăm nom con chung. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Buộc bà Châu Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004742 ngày 10/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Nguyên đơn, bị đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị**;**
- VKSND huyện Triệu Phong;
- THADS huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Triệu Trạch;
- Lưu: Hồ sơ, Văn thư .

Phan Hồng Phước

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị**;**
- VKSND huyện Triệu Phong;
- THADS huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Triệu Trạch;
- Lưu: Hồ sơ, Văn thư .

Phan Hồng Phước